

Bản án số: 32/2024/HS-ST

Ngày: 29- 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Yến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Chung Kim Sang

2. Ông Trương Hoài Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thế Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Mỹ D**; sinh ngày 14/7/1988; tại: huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

Nơi ĐKTT: ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở: Số 292/5A K, khóm 2, phường 4, thành phố T1, tỉnh Sóc Trăng.

Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L- sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị L1- sinh năm 1970; bị cáo chung sống như vợ chồng với Phan Anh K- sinh năm 1987 (hiện không còn sống chung) và có 01 người con sinh năm 2007.

Tiền sự: Không

Tiền án:

- Ngày 27/11/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 107/2019/HS-ST).

- Ngày 05/03/2020, bị Tòa án nhân dân quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 107/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của TAND thành phố Sóc Trăng buộc chấp hành hình phạt chung là 04 năm tù (Bản án số 13/2020/HS-ST); chấp hành xong ngày 02/10/2023, chưa xóa án tích.

*** Nhân thân:**

- Ngày 07/09/2011, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 120/2011/HS-ST), đã xóa án tích.

- Ngày 14/12/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt với bản án số 120/2011/HSST ngày 07/9/2011 của Tòa án nhân dân Quận 5 buộc chấp hành hình phạt chung là 03 năm 03 tháng tù (Bản án số 105/2011/HS-ST), chấp hành xong ngày 21/8/2014, đã xóa án tích.

- Ngày 02/03/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 13/2015/HSST), chấp hành xong ngày 31/01/2016, đã xóa án tích.

Ngày 08/10/2023, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, ngày 09/10/2023 bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

*** Người bị hại: Võ Thị D1**, sinh năm 1982 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện R, tỉnh Kiên Giang.

*** Người làm chứng: Lê Thị Kiều M**, sinh năm 1995 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Số 292/5A đường K, phường 4, thành phố T1, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 08/10/2023, Lê Thị Mỹ D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 83D1-310.17 (xe mô tô của Phan Anh T2, T2 không biết D sử dụng xe mô tô đi trộm cắp tài sản) cùng Lê Thị Kiều M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150 chở Nguyễn Thị L1 (mẹ và em gái D) đến thành phố G để cúng đình T3 tại số 14 N, phường T4, thành phố G, tỉnh Kiên Giang. Tại đây, khi D vào đến khu vực chánh điện thì phát hiện chị Võ Thị D1 đang đeo ba lô màu đen phía sau lưng nên D nảy sinh ý định lấy trộm tài sản trong ba lô của chị D1, lợi dụng lúc đông người, D lại gần chị D1, kéo khóa ba lô và lấy trộm 01

(một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A78 màu xanh và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S21 Plus màu bạc. Sau khi lấy trộm được tài sản, D ra khu vực nhà xe tắt nguồn hai điện thoại trộm được rồi lấy xe định ra về thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ 02 điện thoại trên người của D, tại Cơ quan điều tra Lê Thị Mỹ D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội (*Bút lục số: 19, 78 đến 96*).

Ngày 12/10/2023, Lê Thị Mỹ D bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, tạm giam để điều tra.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

*** Các đồ vật, tài liệu đã thu giữ trong vụ án gồm có:**

+ *Lê Thị Mỹ D giao nộp:*

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A78 màu xanh, số Imei 1: 869008062880730, số Imei 2: 869008062880722, D lượng 256GB, Ram 8GB, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S21 plus, màu bạc, số Imei 1: 352630605187093, số Imei 2: 352816905187095, D lượng 128GB, Ram 8GB, đã qua sử dụng.

+ *Lê Thị Kiều M giao nộp:*

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150, màu trắng, đỏ, đen, số máy KF41E2247942, số khung MH1KF4123MK242638, gắn biển “Xe xin số”, đã qua sử dụng;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, bạc, số máy E32VE656342, số khung RLCUE3740NY164730, biển số 83D1-310.17, đã qua sử dụng.

+ *Võ Thị D1 giao nộp:* 03 (ba) đoạn camera ghi lại hình ảnh vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 08/10/2023 tại khu vực Đình T3, số 14, N, phường T4, thành phố Gá, tỉnh Kiên Giang (lưu kèm hồ sơ vụ án)

(*Bút lục số: 24-26*).

*** Về Xử lý vật chứng trong giai đoạn điều tra:**

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trả lại tài sản thu giữ cho chủ sở hữu, gồm:

- Trả lại cho bị hại chị Võ Thị D1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A78 màu xanh, số Imei 1: 869008062880730, số Imei 2: 869008062880722, D lượng 256GB, Ram 8GB; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S21 plus,

màu bạc, số Imei 1: 352630605187093, số Imei 2: 352816905187095, D lượng 128GB, Ram 8GB, đều đã qua sử dụng.

- Trả lại cho chị Lê Thị Kiều M: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150, màu trắng, đỏ, đen, số máy KF41E2247942, số khung MH1KF4123MK242638, gắn biển “Xe xin số”, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho anh Phan Anh T2: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, bạc, số máy E32VE656342, số khung RLCUE3740NY164730, biển số 83D1-310.17, đã qua sử dụng.

Theo Quyết định xử lý vật chứng số 98 ngày 25/10/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá.

(Bút lục 49-52).

*** Tại bản kết luận định giá tài sản số: 173/KL-HĐĐGTS, ngày 11/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Rạch Giá, kết luận:**

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78, màu xanh, số IMEI 1: 869008062880730, số IMEI 2: 869008062880722, D lượng bộ nhớ 256GB, RAM 8GB, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm ngày 08/10/2023 là 3.333.000 đồng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S21 Plus, màu bạc, số IMEI 1: 352630605187093, số IMEI 2: 352816905187095, D lượng bộ nhớ 128GB, RAM 8GB, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm ngày 08/10/2023 là 4.600.000 đồng.

Tổng giá trị **7.933.000 đồng** (Bảy triệu chín trăm ba mươi ba nghìn đồng) *(Bút lục 38).*

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá nêu trên.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại Võ Thị D1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

*** Bản cáo trạng số: 24/CT-VKSRG ngày 16 tháng 01 năm 2024** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lê Thị Mỹ D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thống nhất kết quả định giá tài sản và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Lê Thị Mỹ D phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị xử phạt bị cáo D mức án từ **12 (Mười hai) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù**. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý xong, không ai có ý kiến gì khác nên không đề nghị xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ko đề nghị xem xét.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo:** Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhận thức hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 19 giờ ngày 08/10/2023, tại khu vực chánh điện Đình thờ T3c, số 14 đường N, phường T4, thành phố G, tỉnh Kiên Giang, bị cáo Lê Thị Mỹ D có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của chị Võ Thị D1 gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A78 màu xanh, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S21 Plus, màu bạc; qua định giá xác định tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 7.933.000 đồng (Bảy triệu chín trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo D thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của chị D1 như đã nêu trên nhằm mục đích bán tài sản để lấy tiền tiêu xài. Xét lời khai nhận tội của bị cáo đúng theo nội dung kết luận điều tra, nội dung bản cáo trạng; đồng thời phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận định giá, vật chứng thu giữ cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo trộm cắp tài sản trị giá 7.933.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm

2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 với khung hình phạt được quy định là “.....*bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát luận tội tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét thấy bị cáo D là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật; tuy nhiên vì động cơ vụ lợi, muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động cùng ý thức xem thường pháp luật, nên bị cáo đã lợi dụng khu vực lễ hội đông người, cùng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Bản thân bị cáo D là người có nhân thân xấu, đã 05 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, trong đó có 02 tiền án chưa được xóa án tích; mặc dù nhiều lần được giáo dục, cải tạo trong thời gian chấp hành hình phạt tù, nhưng sau khi chấp hành án xong trở về hòa nhập cộng đồng bị cáo không biết tu dưỡng, rèn luyện bản thân sinh sống và lao động lương thiện mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Qua đó thấy rằng bị cáo có ý thức kém, xem thường, bất chấp pháp luật; nên ở lần xét xử này hình phạt áp dụng đối với bị cáo phải nghiêm mới đảm bảo được tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

[6] Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo D hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo, qua đó đảm bảo được tính phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung quy định định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá đã trả lại tài sản thu giữ cho chủ sở hữu, theo Quyết định xử lý vật chứng số 98/QĐ-CSĐT(HS) ngày 25/10/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá (*bút lục 49*); không ai có ý kiến gì về quyết định xử lý vật chứng nêu trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Võ Thị D1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tuyên bố bị cáo Lê Thị Mỹ D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị Mỹ D **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**; thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 09/10/2023).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; xử:

Buộc bị cáo Lê Thị Mỹ D phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/02/2024). Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu .

Huỳnh Kim Yến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Hoài Khanh

Chung Kim Sang

Huỳnh Kim Yến